

Mục lục

1. Biện pháp phòng ngừa an toàn	2
2. Biện pháp phòng ngừa khi sử dụng	3
3. Xác định các bộ phận	4
4. Danh sách đóng gói	5
5. Tháo bao bì	5
6. Lắp đặt tấm đế	5
7. Điều chỉnh vị trí	6
8. Lắp đặt ống xả	6
9. Lắp đặt ống cấp nước	7
10. Bảng điều khiển hoạt động	8
11. Chuẩn bị trước khi giặt	10
12. Các bước vận hành	11
13. Vệ sinh túi đựng xơ vải và bộ lọc	12
14. Vệ sinh bộ lọc nước	12
15. Khắc phục sự cố	12
16. Thông số và quy cách kỹ thuật	14



CẢNH BÁO

1. Thiết bị này không được thiết kế để sử dụng bởi người (kể cả trẻ em) bị suy giảm năng lực hành vi thể chất hoặc tinh thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm cho sự an toàn của họ. Trẻ em cần được giám sát để bảo đảm chúng không chơi với thiết bị.

2. Nếu dây nguồn bị hỏng, nó phải được thay thế bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc người có trình độ tương tự để tránh mối nguy hiểm.

3. Cần sử dụng bộ ống dẫn mới đi kèm thiết bị và không được tái sử dụng bộ ống dẫn cũ.

4. Đừng để vật dụng cản trở nắp mở ở đế máy giặt.

5. Để bảo đảm sự an toàn của bản thân và bảo vệ tài sản cá nhân, hãy thường xuyên kiểm tra dây nối đất của thiết bị.

6. Vì sự an toàn của bạn, phải tuân thủ các thông tin trong sổ tay hướng dẫn này để giảm thiểu nguy cơ hỏa hoạn, nổ hoặc điện giật, hoặc để tránh hư hỏng tài sản, thương tích cho người hoặc tử vong. Sự an toàn của bạn và của người khác là rất quan trọng. Có nhiều biện pháp phòng ngừa an toàn quan trọng trong sổ tay hướng dẫn này và trên thiết bị. Hãy nhớ đọc và tuân theo tất cả các thông báo an toàn.

1. Biện pháp phòng ngừa an toàn



CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ hỏa hoạn, điện giật, hoặc thương tích cho người khi sử dụng thiết bị, hãy làm theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản như sau:

- FORBIDDEN** Nội dung được đánh dấu bằng biểu tượng này là các thao tác bị cấm. Việc thực hiện các thao tác đó có thể dẫn đến hư hỏng máy hoặc ảnh hưởng sự an toàn cá nhân của người dùng.
- ⊗ 1. Vui lòng không làm hỏng dây nguồn dẻo và phích cắm để tránh điện giật, đoản mạch và bắt lửa.
 - ⊗ 2. Vui lòng không dùng tay ướt kéo hoặc cầm phích cắm để tránh điện giật.
 - ⊗ 3. Vui lòng không tháo rời và lắp ráp các bộ phận không được cho phép của máy.
 - ⊗ 4. Vui lòng không giặt áo khoác, áo mưa, áo khoác đánh cá và quần áo tương tự trong máy giặt.
 - ⊗ 5. Vui lòng không để trẻ em leo lên máy hoặc nhìn chăm chăm vào lồng gi đang quay để tránh tai nạn.
 - ⊗ 6. Vui lòng không lắp đặt máy trong môi trường ẩm ướt, bị mưa ướt để tránh điện giật, bắt lửa, lỗi và sự cố biến dạng.
 - ⊗ 7. Nghiêm cấm đặt và cho trẻ em ngồi hoặc đặt vật nặng trên máy giặt.
 - ⊗ 8. Không tắt thiết bị bằng cách rút phích cắm trong khi máy giặt đang hoạt động. Cắm lại phích cắm vào ổ cắm trên tường có thể gây tia lửa điện và dẫn đến điện giật hoặc hỏa hoạn.



CHÚ Ý: Các nội dung được đánh dấu bằng biểu tượng này có liên quan đến sự an toàn của sản phẩm và sự an toàn cá nhân của người dùng. Vui lòng vận hành máy theo đúng nội dung, nếu không có thể gây hư hỏng máy hoặc gây ảnh hưởng đến sự an toàn cá nhân của người dùng.

- ⊙ 1. Vui lòng sử dụng đúng nguồn điện. Tắt vòi nước và rút phích cắm của máy giặt nếu máy không được sử dụng trong thời gian dài, chẳng hạn như trong khi đi nghỉ.
- ⊙ 2. Vui lòng đặt quần áo đều trong máy giặt, quần áo đặt không đều sẽ tạo ra tiếng ồn hoặc rung. Không được đặt vật nóng, nặng (như ấm đun nước nóng, bàn ủi) trong máy giặt.
- ⊙ 3. Cấm giặt quần áo dính dầu hỏa, xăng, rượu và vật liệu dễ cháy khác.
- ⊙ 4. Nhiệt độ nước không được vượt quá 55°C khi giặt bằng nước ấm.
- ⊙ 5. Máy phải tránh xa ánh nắng mặt trời trực tiếp hoặc nguồn nhiệt như lò sưởi.



NÓI ĐẤT: Thiết bị này phải được nối đất. Trong trường hợp hỏng hóc hoặc có sự cố, việc nối đất sẽ làm giảm nguy cơ điện giật bằng việc cung cấp đường dẫn có điện trở nhỏ nhất cho dòng điện bị rò rỉ.

- ⌚ 1. Thiết bị này được trang bị dây có đầu nối đất thiết bị và phích cắm nối đất.
- ⌚ 2. Phích cắm phải được cắm vào ổ cắm thích hợp được lắp đặt và nối đất phù hợp theo tất cả các bộ luật và pháp lệnh địa phương.
- ⌚ 3. Để bảo đảm sự an toàn cá nhân của bạn và bảo vệ tài sản của bạn, vui lòng kiểm tra thiết bị được nối đất thường xuyên.

2. Biện pháp phòng ngừa khi sử dụng

! CHÚ Ý

- ⊗ 1. Máy giặt của bạn chỉ dùng cho gia đình. Máy giặt của bạn chỉ có thể giặt các loại vải có thể giặt bằng máy. Chỉ sử dụng máy giặt cho mục đích xác định như được mô tả trong Sổ tay hướng dẫn cho người sử dụng này. Trước khi sử dụng, máy giặt phải được lắp đặt đúng cách như mô tả trong sổ tay hướng dẫn.
- ⊗ 2. Thường xuyên vệ sinh phích cắm để loại bỏ bụi và chất bẩn nhằm tránh lỗi kết nối.
- ⊗ 3. Để ngăn ngừa thương tích cá nhân hoặc bị đau tay, hãy mang găng tay bảo hộ bất cứ khi nào nhắc hoặc khuôn vác máy.
- ⊗ 4. Nếu lỗi xả nước xảy ra trong quá trình vận hành, hãy kiểm tra xem có vấn đề về lỗi xả nước không. Nếu sử dụng máy giặt khi nó bị ngập nước do vấn đề xả, điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc hỏa hoạn do rò rỉ điện.
- ⊗ 5. Để giảm thiểu khả năng bị điện giật, hãy rút phích cắm thiết bị ra khỏi nguồn điện hoặc ngắt kết nối máy giặt tại bảng điện bằng cách tháo cầu chì hoặc tắt bộ ngắt mạch trước khi cố gắng bảo trì hoặc vệ sinh.
- ⊗ 6. Nếu ống cấp nước bị lỏng và bung ra khỏi vòi nước thì có thể dẫn đến điện giật hoặc hỏa hoạn.
- ⊗ 7. Cắt giữ và lắp đặt máy giặt ở nơi không tiếp xúc với nhiệt độ dưới mức đóng băng hoặc điều kiện thời tiết ngoài trời. Không tuân theo cảnh báo này có thể gây hư hỏng rò rỉ nghiêm trọng.

! CẢNH BÁO

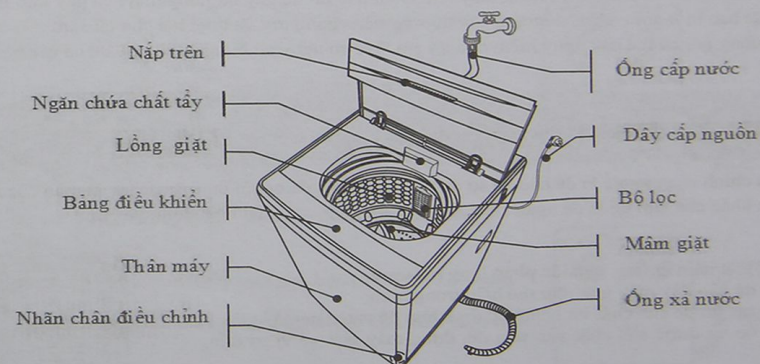
- ⊗ 1. Khách hàng không được phép thay đổi đường dây điện khi không có kỹ năng chuyên môn.
- ⊗ 2. Không để vật kim loại (kẹp an toàn, kẹp tóc, v.v.) hoặc chất tẩy trắng trong lồng giặt trong thời gian dài. Điều này có thể làm cho lồng giặt gỉ. Nếu gỉ xuất hiện trên bề mặt lồng giặt, hãy bôi chất làm sạch trung tính lên bề mặt và sử dụng miếng bọt biển để vệ sinh. Không sử dụng bàn chải kim loại.
- ⊗ 3. Không giặt những thứ đã được làm sạch bằng, rửa, ngâm trong, hoặc dính xăng, dung môi vệ sinh khô hoặc các chất dễ cháy nổ khác trước đó vì chúng có thể tạo ra hơi gây cháy hoặc nổ.
- ⊗ 4. Không đặt những thứ tiếp xúc với dầu ăn vào máy giặt. Những thứ dính dầu ăn có thể góp phần gây ra phản ứng hóa học gây ra bắt lửa.
- ⊗ 5. Vui lòng không đặt nền đang cháy, hương diệt muỗi, thuốc lá và các vật dễ cháy khác, cũng như bếp điện, quạt làm nóng không khí và các nguồn gia nhiệt khác trên máy giặt.
- ⊗ 6. Vui lòng không cho tay vào để lấy quần áo ở bên trong thùng vắt ra trước khi nó dừng hoàn toàn.
- ⊗ 7. Không sử dụng xà phòng rửa tay tự nhiên trong máy giặt. Nếu nó cứng và tích tụ bên trong máy giặt, nó có thể gây ra vấn đề với sản phẩm, đổi màu, gi hoặc mùi hôi.
- ⊗ 8. Không giặt những đồ lớn như: đồ cho giường ngủ trong lưới giặt. Không làm theo điều này có thể dẫn đến thương tích do độ rung bất thường. Đặt các vật nhỏ hơn, như vớ ren và đồ lót trong lưới giặt.
- ⊗ 9. Không đặt những thứ không phải đồ giặt là, như giày dép, thực phẩm bỏ đi hoặc động vật vào trong máy giặt. Điều này có thể gây độ rung bất thường làm hỏng máy giặt, và, trong trường hợp vật nuôi, có thể gây thương tích nặng hoặc tử vong.

! NGUY HIỂM

- 1. Để các sản phẩm giặt là ngoài tầm với trẻ em. Để ngăn thương tích cho người, hãy tuân thủ tất cả các cảnh báo trên nhãn sản phẩm. Không tuân thủ những cảnh báo này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng cho người hoặc tử vong. Nếu trẻ trèo túi giặt lên đầu, trẻ có thể bị ngạt thở. Không để trẻ em hoặc người khuyết tật sử dụng máy giặt này mà không có giám sát. Không làm theo yêu cầu này có thể gây điện giật, bỏng hoặc thương tích. Tiêu hủy thùng các-tông, túi nhựa, và vật liệu đóng gói khác sau khi máy giặt được tháo vỏ. Trẻ em có thể sử dụng chúng để chơi. Thùng các-tông được bọc bằng thảm, khăn trải giường hoặc tấm nhựa có thể trở thành những ngăn kín khí. Không tuân thủ những cảnh báo này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng cho người hoặc tử vong.
- 2. Nếu máy bị ngập nước, hãy ngắt nguồn điện ngay và liên hệ với trung tâm dịch vụ gần nhất. Nếu thiết bị phát ra tiếng ồn lạ, mùi cháy, hoặc khói, hãy rút phích cắm ngay và liên hệ với trung tâm dịch vụ gần nhất. Không làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc hỏa hoạn.
- 3. Không cố gắng tự sửa chữa, tháo rời, hoặc sửa đổi thiết bị. Không sử dụng cầu chì (chẳng hạn như đồng, dây thép, v.v.) khác với cầu chì tiêu chuẩn. Nếu bạn cần phải sửa chữa hoặc lắp đặt lại thiết bị, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ gần nhất. Không làm như vậy có thể dẫn đến điện giật, hỏa hoạn, hỏng hóc sản phẩm, hoặc thương tích.

3. Xác định bộ phận

Bộ phận



CHÚ Ý

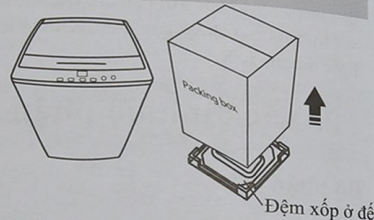
Vui lòng cho bột giặt trực tiếp vào ngăn chứa chất giặt tẩy. Hãy sử dụng ống nước mới trong bao bì, không nên dùng lại ống nước vào cũ.

4. Danh sách đóng gói

Tên	Số tay hướng dẫn cho chủ sở hữu	Ốc vít	Ông cấp nước	Tấm đế	Ông xả
Hình ảnh minh họa	Số tay hướng dẫn cho Chủ sở hữu				
Số lượng	1	1	1	1	1
TWA80-B302GM	●	●	●	●	●
TWA90-B302GM	●	●	●	●	●
TWA100-B302GM	●	●	●	●	●

5. Tháo bao bì

- Tháo bao bì ra bằng cách nâng thùng carton theo chiều thẳng đứng.
- Lấy máy ra khỏi miếng đệm xốp.



⚠ CẢNH BÁO

- Nghiêm cấm vận hành hoặc giặt trên miếng đệm xốp.
- Không mở bao bì từ trên đỉnh và nâng máy lên. Điều này rất dễ gây hư hỏng máy, và gây khó tháo bao bì.
- Không đặt bao bì ở nơi có lửa, để tránh gây thương tích cho người và thiệt hại cho tài sản.
- Vật liệu đóng gói có thể gây nguy hiểm cho trẻ em. Trẻ có nguy cơ bị ngạt thở! Để tất cả các bao bì cách xa trẻ em.

6. Lắp đặt tấm đế

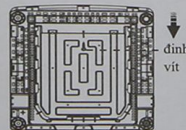
- Mục đích chính của tấm đế là để bảo vệ sự an toàn cá nhân của người dùng hoặc sự an toàn của máy.
- Mục đích khác của tấm đế là để ngăn chặn tiếng ồn và giúp máy giặt hoạt động yên tĩnh.

Các bước:

- Đặt máy giặt nằm xuống, dựa lên phần lưng phía sau.
- Lắp tấm đế vào đáy máy giặt như thể hiện trong hình.
- Sử dụng tua vít để siết chặt vít nhằm cố định tấm đế vào đáy máy giặt.
- Sau khi ốc vít được siết chặt vào tấm đế, dựng máy giặt về vị trí đứng của nó.

CHÚ Ý

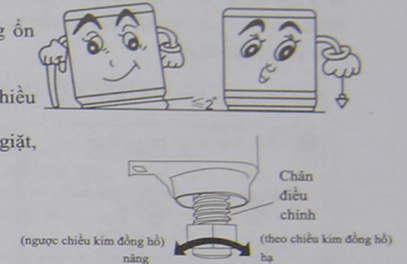
- Sử dụng máy giặt khi không đặt bằng phẳng có thể gây ra hư hỏng do tạo ra độ rung và tiếng ồn quá mức.
- Chân lót có tác dụng giữ máy giặt bằng phẳng. Nếu bạn nâng chân lót lên một cách không cần thiết, nó có thể gây rung bất thường cho máy giặt.



7. Điều chỉnh vị trí

Độ dốc lớn nhất cho phép của đế máy là 2°. Mặt đất nghiêng hoặc gồ ghề sẽ dẫn đến việc máy chạy không ổn định hoặc ngừng hoạt động. Vui lòng điều chỉnh theo cách sau:

Điều chỉnh máy giặt bằng cách xoay chân đế bên phải theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ nếu cần. Xoay chân đế bên phải ngược chiều kim đồng hồ để nâng máy giặt, và theo chiều kim đồng hồ để hạ máy giặt.



8. Lắp đặt ống xả

- Đầu tiên lắp kẹp ống vào ống xả ngoài.
- Đặt kẹp ống xả vào gần miệng ống. Lắp ống xả ngoài vào môi nối và sau đó giữ chặt kẹp ở vòng đai ống xả.
- Đẩy ống xả khớp vào rãnh hoàn toàn.
- Cố định bằng vòng đai. (Như thể hiện trong hình)

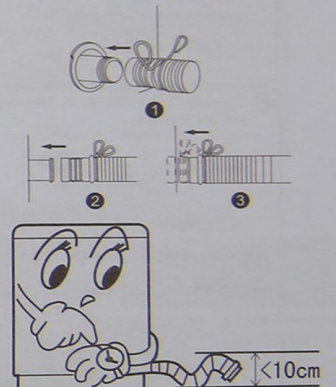
CHÚ Ý

Nếu bạn sử dụng ống xả hướng xuống dưới, hãy đặt ống xả như trong hình 1 bên phải.

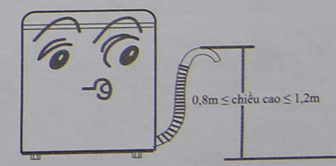
- Chiều cao ống xả cần nhỏ hơn 10cm, nếu không sẽ gây xả nước kém. Đồng thời, cấm bịt kín hoặc bóp ống xả.
- Nếu ống xả cần được kéo dài, hãy mua thêm ống xả khác và đường kính bên trong ống xả này không được nhỏ hơn 30mm, chiều dài không được nhỏ hơn 1,5m.

Nếu bạn sử dụng ống xả hướng lên trên, hãy đặt ống xả như trong hình 2 bên phải.

- Bảo đảm ống xả được gắn ở chiều cao phù hợp (từ 800 ~ 1200mm so với sàn)
- Không đẩy nó quá sâu xuống ống thoát nước hay làm xuất hiện chỗ ống bị cong.



Hình 1



Hình 2

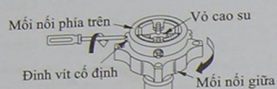
9. Lắp đặt ống cấp nước

Máy giặt có hai loại van cấp nước khác nhau, một là van cấp nước lạnh và van vừa có thể cấp nước lạnh và nóng. Thiết bị của bạn chỉ có van cấp nước lạnh.

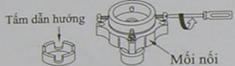
Van cấp nước lạnh

1. Nếu bạn chọn loại ống một khớp nối, bạn có thể lắp đặt theo các bước sau.

1 tháo đinh vít nối phía trên ra.



Nếu đường kính của vòi nước lớn, hãy tháo tấm dẫn hướng.

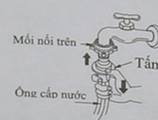


2 Đẩy mối nối phía trên lên cho đến khi vỏ cao su tiếp xúc khít với vòi nước. Sau đó siết chặt 4 đinh vít.



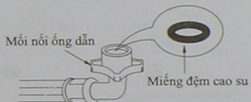
Xoay mối nối giữa để nước không rỉ ra

3 Kết nối ống cấp nước với mối nối giữa, đẩy tấm xuống.



Để tách biệt ống cấp nước với mối nối giữa, hãy tắt vòi nước. Sau đó kéo ống dẫn vào xuống, đẩy tấm xuống.

4 Bảo đảm miếng đệm cao su nằm bên trong mối nối ống dẫn.



Máy của bạn chỉ cung cấp kết nối nước lạnh.

Bảo đảm rằng ống dẫn không bị xoắn và dè lên.



1. Kết nối ống dẫn nước vào.

2. Cắm phích cắm vào ổ cắm điện.

3. Bảo đảm ống xả được gắn ở độ cao chính xác.

4. Chọn vị trí thích hợp cho máy giặt trên bề mặt cứng, bằng phẳng, cách xa ánh nắng mặt trời trực tiếp hay nguồn nhiệt, ví dụ như bộ tản nhiệt, thiết bị nấu ăn, v.v.



5. Sàn nhà không bằng phẳng có thể khiến hoạt động không ổn định hay tiếng ồn bất thường. Vui lòng bảo đảm máy được đặt bằng phẳng.

Notice

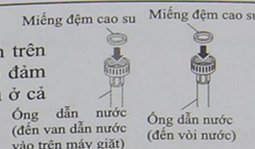
CHÚ Ý

Sau khi lắp ống dẫn nước, không khởi động máy giặt ngay. Mở vòi nước để tạo áp suất nước nhất định trong ống nhằm kiểm tra xem có rò rỉ trong mối nối ở cả hai đầu không. Nếu áp suất quá cao, vui lòng đóng vòi nước một chút để tránh rò rỉ nước.

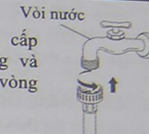
Van dẫn nước lạnh và nóng.

Nếu bạn chọn máy giặt có van dẫn nước lạnh và nóng, bạn có thể lắp đặt theo các bước sau.

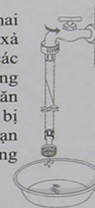
1 Kiểm tra mối nối ren trên mỗi ống dẫn và bảo đảm có miếng đệm cao su ở cả hai đầu.



2 Dùng tay nối chặt ống cấp nước với vòi nước nóng và lạnh, sau đó siết chặt 2/3 vòng nửa bằng kèm.



3 Luôn cho nước chảy một hay hai ga-lông qua mỗi ống dẫn vào để xả sạch chất bẩn, mảng bám và các mảnh vụn khác khỏi đường ống dẫn nước. Làm vậy sẽ giúp ngăn ngừa vấn đề sau này với lưới lọc bị đóng cặn, đồng thời cho phép bạn xác minh ống dẫn nào nóng và ống dẫn nào lạnh.



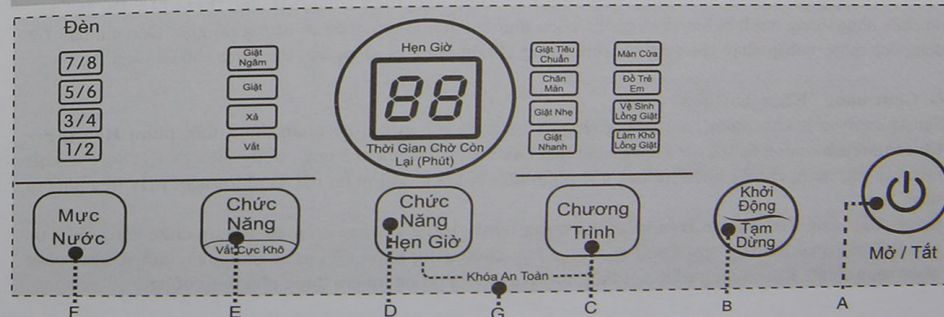
4 Gắn ống dẫn nước nóng vào van nước nóng ở phía sau máy giặt. Gắn ống dẫn nước lạnh vào van nước lạnh ở phía sau máy giặt. Siết chặt mối nối. Mở hết cỡ cả hai vòi nước và kiểm tra xem có rò rỉ ở cả hai đầu ống không.



! CẢNH BÁO

- Không siết quá chặt vì có thể gây hỏng khớp nối.
- Không siết quá chặt ống dẫn. Siết quá chặt có thể gây hỏng van, dẫn đến rò rỉ và hư hỏng tài sản.

10. Bảng điều khiển hoạt động



A. Nút "Mở/Tắt"

- Nhấn nút Tắt/Mở để bật nguồn điện.
- Để tắt nguồn điện, nhấn lại nút Tắt/Mở.

- Nếu không nhấn nút **Khởi động/Tạm dừng** trong vòng 10 phút, máy giặt sẽ tự động tắt nguồn.

B. Nút "Khởi động/Tạm dừng"

- Sau khi bật nguồn, nhấn nút **Khởi động/Tạm dừng** để khởi động máy.
- Trong quá trình hoạt động, nhấn nút **Khởi động/Tạm dừng** để tạm dừng máy.
- Nhấn nút **Khởi động/Tạm dừng** một lần nữa để khởi động lại máy.

C. Nút "Chương trình"

- Cài đặt mặc định là quy trình chuẩn.
- Tùy theo vật liệu quần áo, số lượng và mức độ bẩn của đồ giặt, bạn có thể chọn đúng chương trình. Để biết chi tiết, xem tính năng đặc biệt.

D. Nút "Chức Năng Hẹn Giờ"

- Màn hình hiển thị thời gian chờ còn lại (tính bằng phút) trước khi chu trình kết thúc.
- Nhấn nút "**Hẹn giờ**" và màn hình sẽ hiển thị thời gian còn lại để chu trình kết thúc (tính bằng giờ). Đèn chỉ báo nhấp nháy cho biết chức năng trì hoãn đang hoạt động.
- Tùy chọn Hẹn giờ khởi động (2-24 giờ).
- Thời gian hẹn giờ có nghĩa là khoảng thời gian chờ cho đến khi giặt xong.

E. Nút "Chức Năng/vắt cực khô"

- Chức năng của nút này là chọn đúng quy trình giặt cho quần áo; máy có các trạng thái giặt, chẳng hạn như ngâm, giặt, xả, vắt, ngâm-giặt, giặt-xả, xả-vắt, v.v. Người dùng có thể chọn quy trình thích hợp để giặt quần áo.
- Sau khi nhấn nút "**Tắt/Mở**", máy có thể trực tiếp vào chương trình chỉ có vắt bằng cách nhấn nút "**Quy trình/vắt cực khô**" trong 3 giây. Thời gian vắt tổng cộng là 8 phút.

F. Nút "Mức nước"

- Khi bật nguồn, cài đặt mặc định là quy trình chuẩn. Nhấn nút "**Khởi động/Tạm dừng**" để thực hiện chức năng giặt thông minh, máy sẽ tự động phát hiện lượng đồ giặt, mức nước được đặt tự động theo mức độ quần áo ướt và khô khác nhau để xác định mức nước thực tế. Khi không lựa chọn quy trình chuẩn, chức năng thông minh không kích hoạt, máy giặt sẽ hiển thị mức nước mặc định.
- Khi máy đang bật nguồn, nhấn phím **Mức nước** để chọn mức nước, đèn báo hiển thị từ "1" đến "8", sau đó chức năng thông minh bị hủy, bạn có thể chọn mức thích hợp dựa trên số lượng đồ giặt. Đèn chỉ báo 1/2 dung tích nước (nhấp nháy cho một nửa, phát sáng khi đủ dung tích) và tiếp tục sáng cho đến khi đủ.

G. Chức năng "Khóa An Toàn"

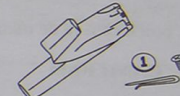
Sau khi máy giặt khởi động, máy đang chạy, và nếu cần, bạn có thể nhấn đồng thời phím **Hẹn giờ** + **Chương trình** trong ba giây trở lên để bắt đầu chức năng "**Khóa trẻ em**", tiếng bíp "Didi, Didi" sẽ xuất hiện hai lần; trong chế độ khóa trẻ em, các phím đều bị khóa, khi nhấn bất kỳ phím nào, máy đều phát ra tiếng "bíp".

Dừng chức năng: Nhấn phím **Hẹn giờ** + **Chương trình** trong khoảng ba giây để hủy chức năng khóa trẻ em, khi máy phát ra tiếng bíp "Didi, Didi" hai lần, chức năng khóa trẻ em sẽ dừng, các nút sẽ khôi phục chức năng chính. Khi chương trình kết thúc, hay báo có lỗi, khóa trẻ em được nhả ra tự động.

Tính năng đặc biệt

Chương trình	Đặc điểm và Sử dụng	Chương trình	Đặc điểm và Sử dụng
Giặt Tiêu Chuẩn	• Giặt đồ vải hỗn hợp.	Màn Cửa	• Chương trình này có thể được dùng để giặt vải nặng như rèm cửa, chăn mền.
Giặt Nhẹ	• Vải mỏng có thể giặt bằng máy.	Đồ Trẻ Em	• Quy trình giặt độc lập, thích hợp cho quần áo trẻ sơ sinh.
Giặt Nhanh	• Giặt một lượng nhỏ quần áo ít bẩn	Vệ sinh lồng giặt	• Máy giặt có thể tự động vệ sinh chất bẩn bên trong lồng trong quá trình giặt.
Chăn Màn	• Tăng hiệu quả giặt, hữu hiệu khi giặt vải cotton.	Làm khô lồng giặt	• Làm khô bên trong và bên ngoài lồng giặt để tránh nấm mốc.

11. Chuẩn bị trước khi giặt

Kiểm tra xem đồ giặt có hướng dẫn giặt đặc biệt không.	Làm sạch khô 	Để trống các túi quần, áo. Lấy tất cả các vật ra như đồng xu, cát, kẹp tóc, v.v. 
Buộc các sợi dây dài lại, cài khuy và kéo khóa. 	Cân nặng đồ giặt không được vượt quá lượng định mức. Nới lỏng đồ giặt trước khi bỏ vào máy giặt. 	
CHÚ Ý		
a. Kiểm tra xem đồ giặt có thích hợp để giặt máy không. b. Chia đồ giặt ra theo đồ màu và không màu. c. Cho những đồ không dễ thấm hút nước vào nước bằng tay. d. Đối với đồ rất bẩn, trước tiên phải loại bỏ vết bẩn để làm sạch ra, sau đó bôi trực tiếp chất tẩy rửa lên vết bẩn trước khi giặt. e. Đối với những đồ bằng vải lanh, có lông, vui lòng lột từ trong ra ngoài trước khi giặt. f. Không để đồ bị dính các hóa chất bẩn vào trong máy giặt.		

12. Các bước vận hành

① Kết nối nguồn nước và mở vòi nước.



② Kết nối điện.



③ Đặt ống xả.





Đèn: 7/8, 5/6, 3/4, 1/2. Chức Năng: Vắt Cục Khô, Chức Năng Hẹn Giờ, Chương Trình, Khởi Động/Tạm Dừng, Mở/Tắt.

④ Mở nắp, cho quần áo vào thích hợp với công suất giặt. Đóng nắp.

⑤ Nhấn nút nguồn.

⑦ Nhấn nút "khởi động/tạm dừng".

⑥ Tùy thuộc vào nhu cầu của bạn, chọn quy trình cần thiết của riêng mình.

Khi chương trình hoàn tất.

- Khi máy dừng, còi sẽ kêu liên tục 6 lần và nguồn điện được ngắt tự động.
- Tắt vòi nước.
- Rút phích cắm ra để đảm bảo an toàn.

⚠ CẢNH BÁO

- Vui lòng kiểm tra xem điểm tiếp điện đã được nối đất trước khi sử dụng hay chưa để bảo đảm an toàn.
- Đóng nắp cửa khi máy đang chạy; nếu không, máy sẽ tự động dừng hoạt động trong khi vắt và đưa ra cảnh báo bất thường.
- Máy giặt sẽ không hoạt động khi nước nạp vào không đạt đến mực nước xác định.
- Lựa chọn mực nước xả: mực nước ngang bằng với mực nước giặt. Khi chương trình xả bắt đầu, đèn chỉ thị báo hiệu mực nước sẽ được xả ra. Người dùng có thể chọn mực nước xả theo nhu cầu. Mực nước xả luôn vượt quá mực nước giặt. Máy chỉ thể hiện mực nước giặt nếu không nhấn nút này. Và chỉ thể hiện mực nước xả khi xả.
- Sau khi nhấn nút **Tắt/Mở**, nếu không nhấn nút **Khởi động/Tạm dừng**, nguồn điện sẽ bị ngắt tự động sau 10 phút.
- Độ dày, kích thước và kiểu quần áo sẽ ảnh hưởng đến công suất thực tế. Hãy nhớ chỉ cho lượng đồ giặt hợp lý vào máy giặt.
- Không nên sử dụng chất tẩy rửa nhiều bọt. Chọn chất tẩy rửa ít bọt hoặc hiệu quả cao.
- Để giảm nguy cơ hỏa hoạn, điện giật hay thương tích cho người, hãy đọc và tuân theo toàn bộ Sổ tay hướng dẫn cho Chủ sở hữu này, bao gồm cả Hướng dẫn An toàn Quan trọng trước khi vận hành máy giặt này.
- Rút phích cắm máy giặt trước khi vệ sinh để tránh nguy cơ điện giật. Không tuân theo cảnh báo này có thể gây thương tích nghiêm trọng, hỏa hoạn, điện giật hay tử vong.
- Không được sử dụng hóa chất mạnh, chất vệ sinh mài mòn, hay dung môi để vệ sinh máy giặt. Chúng sẽ làm hỏng lớp hoàn thiện.

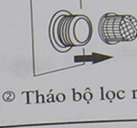
13. Vệ sinh túi lọc và bộ lọc

Máy giặt được thiết kế có một dòng nước tuần hoàn đặc biệt, do đó bột và chất dư kết tủa sẽ tự động được gom vào túi lọc. Sau khi sử dụng, người dùng phải thường xuyên vệ sinh túi lọc để loại bỏ bột và chất dư kết tủa. Cách thức vận hành chi tiết như sau.

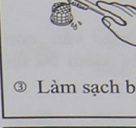
① Tháo ống dẫn nước.



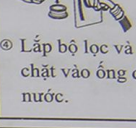
② Tháo bộ lọc ra.



③ Làm sạch bộ lọc.



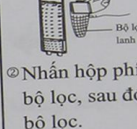
④ Lắp bộ lọc và siết chặt vào ống dẫn nước.



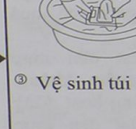
① Nhấn phần trên bộ lọc vải lạnh, sau đó kéo tấm bộ lọc vải lạnh ra.



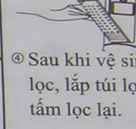
② Nhấn hộp phía trên bộ lọc, sau đó tháo bộ lọc.



③ Vệ sinh túi lọc.



④ Sau khi vệ sinh túi lọc, lắp túi lọc và tấm lọc lại.



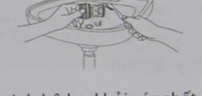
14. Vệ sinh bộ lọc nước

Chỉ dành cho máy có ống xả cao, cách thực hiện như sau:

1. Đặt bộ lọc vào đúng vị trí và xoay theo chiều kim đồng hồ cho đến khi siết chặt.



2. Vệ sinh bộ lọc khỏi các chất bẩn.



3. Đặt một miếng giẻ hoặc khăn ở phía dưới để tránh làm ướt sàn nhà, xoay bộ lọc ngược chiều kim đồng hồ và kéo nó ra.



15. Khắc phục sự cố

Sự cố thường gặp

Tình huống	Nguyên nhân
• Lồng giặt quay không liên tục khi bắt đầu.	• Trái lại đồ giặt cho đều. Đóng nắp trên cùng.
• Quy trình giặt tạm dừng.	• Cảm biến vải đang dò, thêm nước sau khoảng 55 giây.
• Chọn chương trình vắt, nhưng nó không hoạt động.	• Chương trình đang cài đặt thời gian xả, đây là khoảng thời gian cần thiết trước khi chương trình vắt bắt đầu.
• Có thể có nước trong ống xả khi sử dụng lần đầu.	• Vẫn còn nước sau khi thực hiện kiểm tra hiệu suất tại nhà máy.

* Nếu máy không làm việc bình thường, hoặc có báo động, hãy kiểm tra theo danh sách dưới đây. Nếu sự cố vẫn tiếp tục, vui lòng liên hệ văn phòng dịch vụ địa phương hoặc phòng dịch vụ bán hàng của công ty chúng tôi. Khách hàng không nên tháo dỡ máy khi không có kỹ năng chuyên môn.

Hiện tượng	Mục kiểm tra	Hiện tượng	Mục kiểm tra
Máy giặt không bật.	Đặt lại bộ ngắt mạch hoặc thay cầu chì. Không tăng công suất cầu chì. Nếu vấn đề là quá tải mạch điện, hãy nhờ thợ điện có trình độ sửa chữa.	Dừng hoạt động đột ngột.	Nguồn điện hay nguồn nước có được ngắt đột ngột không? Bạn có nhấn nút “khởi động/tạm dừng” không?
Trong lần đầu sử dụng, vẫn còn một lượng nước nhỏ trong máy	Thông thường, vẫn còn nước sau khi kiểm tra tại nhà máy.	Không vắt	Khi máy giặt cài đặt thời gian xả, nó bắt đầu vắt sau khoảng thời gian nào đó.
Không giặt	Nguồn điện có bị tắt hay cầu chì có bị cháy không. Điện áp nguồn có quá thấp không. Nước có đạt đến mực nước yêu cầu không. (Máy sẽ không hoạt động trước khi đạt đến mực nước yêu cầu)	Tiếng ồn	Máy có đang bị nghiêng hay rung lắc? Đồng xu, khóa và vật khác có rơi vào không? Tiếng ồn có bình thường khi động cơ hoạt động không? Xem em liệu ống xả có uốn gấp, bị chặn hay đóng băng không? Điểm cao nhất của ống xả có cách mặt đất quá 10cm hay không?
Không thể điều khiển nút.	Bạn có sử dụng chức năng “Khóa Trẻ em” không? Nếu bạn muốn chọn chức năng khác sau khi bật nguồn, vui lòng nhấn nút “khởi động/tạm dừng” trước tiên.	Không xả nước được hoặc xả chậm	Ảnh hưởng nhiệt của thiết bị điện là hiện tượng bình thường.
Không có dòng nước hay nước chảy chậm.	Vòi nước mở, hay nguồn nước bị ngắt? Nếu lưới chắn của van vào bị kẹt do chất bẩn. Vòi nước hay ống bơm nước có bị đóng băng không. Bạn có chọn chức năng “Tri hoãn” không? Có nhấn nút “khởi động/tạm dừng” không?	Bảng điều khiển bị nóng.	
Những đồ nặng còn quá ướt sau khi kết thúc chu trình	Hiệu quả vắt khác sau đối với các loại quần áo khác nhau	Hiệu quả giặt không cao	Chọn quy trình thích hợp. Thêm lượng nước giặt thích hợp theo hướng dẫn trên bao bì nước giặt quần áo
		Thời gian cho chu trình giặt dài hơn bình thường.	Điều này là bình thường. Máy giặt tự động điều chỉnh thời gian chu trình để cung cấp kết quả tối ưu cho chu trình được chọn. Thời gian còn lại hiển thị trên màn hình chỉ là ước tính. Thời gian thực tế có thể thay đổi.

Mã lỗi	Hiện tượng Vấn đề	Giải pháp
E1	Không có nước chảy vào.	Vòi nước đã bật chưa, hay nguồn nước có bị cắt không? Nếu vẫn còn vấn đề, vui lòng liên hệ văn phòng dịch vụ địa phương.
E2	Máy không xả nước	Ống xả nước có được đặt quá cao không? Đầu ống xả nước có bị tắc không?
E3	Nắp không đóng.	Đóng nắp
E4	Cảm biến mực nước lỗi.	Vui lòng liên hệ văn phòng dịch vụ địa phương.
EE	Máy không được đặt bằng phẳng.	Quần áo có chất dính ở một bên thùng hay máy có được đặt không ổn định không.
CL	Bảo động khóa trẻ em.	Tắt chức năng khóa trẻ em.

16. Thông số và quy cách kỹ thuật

Loại	Model	TWA80-B302GM	TWA90-B302GM	TWA100-B302GM
Nguồn điện định mức		220V~50Hz	220-230V~50Hz	220-230V~50Hz
Áp suất nước sử dụng		(0,03~1,0)MPa		
Khối lượng giặt định mức		8,0kg	9,0kg	10,0kg
Khối lượng vắt định mức		8,0kg	9,0kg	10,0kg
Công suất giặt định mức		360W	400W	500W
Công suất vắt định mức		300W	340W	450W
Trọng lượng thực tế		30kg	35kg	35kg
Kích thước (mm)		520(R)X530(D)X900(C)	556(R)X566(D)X922(C)	556(R)X566(D)X922(C)